

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 07-01-2026.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Ông Phan Công Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 720/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Pan Shih Chiao C, sinh năm 1984.

Hộ chiếu số: 350550998. Ngày cấp: 18/5/2018. Nơi cấp: Đài Loan.

Nơi cư trú: 6, lộ T, Khóm A, phường T, khu Đ, thành phố C, Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền (nộp và nhận văn bản tố tụng):

+ Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1994.

+ Anh Nguyễn H, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: H, đường Số A, khu nhà ở V, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Đỗ Quyết T1, sinh năm 1985.

Căn cước số: 070085010664. Ngày cấp: 13/02/2025. Nơi cấp: Bộ C2.

Địa chỉ: Tổ H, khu B, Ấp E, xã A, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền (nộp và nhận văn bản tố tụng):

+ Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1992.

+ Chị Võ Thị H1, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: H, đường Số A, khu nhà ở V, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 29/10/2025, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Pan Shih Chiao C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đỗ Quyết T1 tự nguyện kết hôn ngày 10/10/2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình vợ chồng không hợp, cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến gia đình luôn căng thẳng. Ông bà đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành. Nay nhận thấy cuộc sống gia đình không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và không còn khả năng hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn ông T1.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017. Ly hôn, bà yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu H2, không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Theo bản tự khai ngày 05/11/2025, bị đơn ông Đỗ Quyết T1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Pan Shih Chiao C tự nguyện kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình vợ chồng không hợp, cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã dẫn đến gia đình luôn căng thẳng. Ông bà đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành. Xét thấy cuộc sống hôn nhân, gia đình không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Pan Shih C1 Chuan yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017. Ly hôn, ông đồng ý giao cháu H2 cho bà P Shih Chiao Chuan chăm sóc, nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

3. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, tư cách tố tụng, thu thập chứng cứ và tiến hành tố tụng đúng quy định. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn được đảm bảo về quyền và lợi ích hợp pháp, thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Pan Shih Chiao C đối với bị đơn ông Đỗ Quyết T1; Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017 hiện đang do bà P Shih Chiao Chuan nuôi dưỡng, ông T1 đồng ý giao cháu H2 cho bà P Shih Chiao C nuôi dưỡng, đề nghị xử giao cháu H2 cho bà Pan Shih C1 Chuan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng: Bà Pan Shih Chiao C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét; Về án phí: Đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà P1 khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Đỗ Quyết T1, yêu cầu giải quyết về người trực tiếp nuôi con là cháu Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017. Do đó, Tòa án thụ lý vụ án dân sự với quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đỗ Quyết T1, sinh năm 1985, đăng ký thường trú tại: Tổ H, khu B, Ấp E, xã A, tỉnh Đồng Nai. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Pan Shih Chiao C:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 tự tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận kết hôn số 53/2016 ngày 10/10/2016 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 đều thừa nhận trong quá trình sống chung, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình vợ chồng không hợp, cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến gia đình luôn căng thẳng. Ông bà đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành nên ông bà đều thống nhất ly hôn.

Như vậy, hôn nhân giữa bà P Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà Pan S Chiao Chuan yêu cầu ly hôn, ông T1 đồng ý tuy nhiên ông bà đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên không thể ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa bà Pan Shih Chiao C và ông T1. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Pan Shih Chiao C đối với ông T1, xử cho bà P Shih Chiao Chuan ly hôn ông T1.

Về con chung: Bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 có 01 con chung tên Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017.

Xét thấy, cháu H2 đang do bà Pan Shih C1 Chuan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, có nguyện vọng tiếp tục sống với bà Pan Shih Chiao C. Bà Pan Shih C1 Chuan có yêu cầu nuôi dưỡng cháu H2 và được ông T1 đồng ý tuy nhiên ông bà vắng mặt tại phiên tòa nên không thể công nhận sự thỏa thuận của ông bà. Do đó, xử giao cháu H2 cho bà P Shih Chiao Chuan tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con sau khi cha mẹ ly hôn.

Về cấp dưỡng: Bà Pan Shih Chiao C không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con,

ông T1 có ý kiến không cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 đều trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 đều trình bày không có nợ chung nên không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Pan Shih Chiao C khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Đỗ Quyết T1 nên bà Pan Shih C1 Chuan phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Pan Shih Chiao C đối với bị đơn ông Đỗ Quyết T1 về ly hôn, tranh chấp nuôi con.

1. Xử cho bà Pan Shih C1 Chuan ly hôn ông Đỗ Quyết T1.

2. Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017.

Xử giao cháu Đỗ Anh H2, sinh ngày 31/01/2017 cho bà P Shih Chiao Chuan được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Không xem xét.

Sau khi ly hôn, bà P Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Pan Shih Chiao C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006410 ngày 03/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai. Bà Pan Shih Chiao C đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Pan Shih Chiao C và ông Đỗ Quyết T1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đồng Nai;
- UBND xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 53/2016 của UBND huyện Long Thành cũ);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Hoàng